

Số: 4148 /SYT-VP

Đồng Nai, ngày 11 tháng 10 năm 2017

V/v triển khai thực hiện Báo cáo
số 216-BC/TU ngày 22/9/2017
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Kính gửi: Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Báo cáo số 216-BC/TU ngày 22/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới” (Đính kèm Báo cáo).

Giám đốc Sở Y tế đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai nội dung Báo cáo số 216-BC/TU ngày 22/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị được biết và thực hiện.

Đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website SYT;
- Lưu: VT, VP.



GIÁM ĐỐC

Huỳnh Minh Hoàn

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

*

Số 216 -BC/TU**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Biên Hòa, ngày 22 tháng 9 năm 2017***BÁO CÁO****tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW****của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”**

Căn cứ Kế hoạch số 77-KH/BTGTW, ngày 16/02/2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 25/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X), như sau:

Phần thứ Nhất**KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 17-CT/TW
CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA X)**

Tỉnh Đồng Nai nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam với diện tích tự nhiên 5.907,1 km², dân số khoảng 2,9 triệu người, trong đó: Dân số khu vực thành thị 33,23%, khu vực nông thôn 66,73%; Đồng Nai có tháp dân số trẻ, dân số trong độ tuổi lao động 65,54% (Khoảng 1,63 triệu lao động), lực lượng lao động có trình độ văn hóa khá, quen với tác phong công nghiệp, cần cù và cầu tiến. Tỷ lệ lao động được đào tạo trên tổng số lao động đang làm việc khoảng 53%. Là tỉnh có 54 dân tộc cùng sinh sống (dân tộc Kinh chiếm hơn 90%), có 13 tôn giáo (nhiều nhất là Công giáo chiếm hơn 80%), là nơi hội tụ dân cư từ các địa phương trong cả nước đến lao động, sinh sống và lập nghiệp. Toàn tỉnh có 31 khu công nghiệp (trong tổng số 34 KCN được Chính phủ phê duyệt), hằng năm thu hút và giải quyết việc làm cho gần 85 ngàn công nhân lao động. Bên cạnh các khu công nghiệp, Đồng Nai đã qui hoạch phát triển hơn 45 cụm công nghiệp và làng nghề với diện tích khoảng 2.080 ha nhằm tạo thuận lợi cho việc đầu tư của các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Số lượng các trường, đơn vị dạy nghề trên địa bàn tỉnh trên 100 cơ sở, trong đó, 04 trường Đại học, 8 trường Cao đẳng, 16 trường Trung cấp nghề, 73 Trung tâm và đơn vị dạy nghề và nhiều trường mới đang được thành lập nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao của xã hội và doanh nghiệp. Có 17 Đảng bộ trực thuộc Đảng bộ tỉnh và có 715 tổ chức cơ sở đảng với 72.462 đảng viên (tính đến ngày 10/3/2017). Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh tiếp tục phát huy và sử dụng có hiệu quả những lợi thế về

nguồn lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, đảm bảo chất lượng tăng trưởng tốt, giải quyết hài hòa các vấn đề xã hội, chính trị ổn định, công tác quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, Đồng Nai là tỉnh có tốc độ đô thị hóa nhanh, dân số tăng cơ học cao, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội chưa đáp ứng được yêu cầu của phát triển, đang đặt ra những khó khăn nhất định trong đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, các vấn đề an sinh xã hội và nhiều vấn đề khác, trong đó, có công tác tư tưởng.

Trong 10 năm qua, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã thực hiện nghiêm Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 25/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X), Thông báo Kết luận số 225-TB/TW ngày 03/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền miệng của Đảng trong tình hình mới” và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương trên lĩnh vực công tác này, luôn coi trọng và quan tâm xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, phát huy vai trò quan trọng của công tác tư tưởng, trong đó, có công tác tuyên truyền miệng và hoạt động báo cáo viên, nhằm đoàn kết toàn Đảng bộ, động viên quần chúng nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh, góp phần thực hiện thành công đường lối đổi mới của Đảng.

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 17-CT/TW CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA X)

1. Về triển khai, thực hiện các văn bản của Trung ương và của Tỉnh ủy về công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên

- Thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 25/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, ngày 25/01/2008, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Thông tri số 27-TT/TU về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, chỉ đạo triển khai quán triệt, tuyên truyền tổ chức thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X), Thông báo Kết luận số 225-TB/TW ngày 03/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền miệng của Đảng trong tình hình mới”. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo của Trung ương Đảng về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền miệng của Đảng trong tình hình mới”, bổ sung vào phương hướng nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng, công tác tư tưởng chính trị trong nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 9121-CV/TU ngày 21/8/2015 chỉ đạo tăng cường thực hiện Quyết định số 518-QĐ/BTGTW, ngày 10/11/2011; Hướng dẫn số 31-HD/BTGTW, ngày 30/12/2011 của Ban Tuyên giáo Trung ương; Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW-BTGTW, ngày 15/8/2011 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tuyên giáo Trung ương để tổ chức thực hiện trong toàn Đảng bộ.

- Ban Thường vụ các cấp ủy trực thuộc tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh căn cứ Thông tri số 27 - TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 17 - CT/TW, của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh ủy đã chủ động xây dựng kế hoạch, bổ sung chương trình hành động thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng về việc tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động báo cáo viên và công tác tuyên truyền miệng của Đảng trong tình hình mới. Các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới theo hướng sâu sát đối tượng, sát thực tế, phong phú, đa dạng về nội dung, hình thức, thiết thực, cụ thể và hiệu quả, xem đây là một trong các tiêu chí quan trọng trong đánh giá, phân tích chất lượng tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên hàng năm.

2. Nhận thức của các cấp ủy Đảng và hệ thống chính trị các cấp trong tỉnh đối với công tác tuyên truyền miệng được nâng cao

- Kết quả triển khai quán triệt, học tập Chỉ thị ở các tổ chức đảng đạt 98% trở lên; quán triệt, tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân đạt 85% trở lên. Qua đó, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh đã nhận thức sâu sắc và nhất quán về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của hoạt động báo cáo viên và công tác tuyên truyền miệng trong công tác tư tưởng của Đảng.

- Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng, đây chính là phương cách quan trọng, trực tiếp thông qua các cấp ủy đảng với vai trò đồng chí bí thư cấp ủy, qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và đội ngũ cán bộ tuyên giáo các cấp, nhằm chuyển tải, cung cấp thông tin có định hướng về những vấn đề thời sự trong nước và quốc tế; về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; về Nhà nước và pháp luật; quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước; về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; về nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Thực hiện phương châm “Nghe dân nói, nói cho dân hiểu và làm cho dân tin”. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, là nhân tố quan trọng góp phần khơi dậy lòng yêu nước, ý chí quyết tâm của cán bộ, đảng viên và nhân dân, đẩy mạnh công cuộc đổi mới, tạo sự nhất trí cao về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận

trong xã hội; góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và công tác đối ngoại của Đảng bộ tỉnh.

3. Quan tâm thực hiện chính sách và bảo đảm các điều kiện, phương tiện thực hiện tốt công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên

- Đã triển khai thực hiện tốt cơ chế, chính sách đối với đội ngũ Báo cáo viên bao gồm chế độ phụ cấp trách nhiệm, thù lao cho Báo cáo viên khi tiến hành hoạt động tuyên truyền miệng; chế độ bồi dưỡng nghiệp vụ và cung cấp tài liệu, tư liệu, thông tin định hướng cho Báo cáo viên. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 619 -QĐ/TU, ngày 04/01/2017 về ban hành Quy chế quản lý, sử dụng nguồn kinh phí của Tỉnh ủy, trong đó, có kinh phí chi hỗ trợ Báo cáo viên Trung ương và Báo cáo viên của Tỉnh ủy.

- Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các văn bản chỉ đạo của Đảng về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới, các cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh đã quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ Báo cáo viên. Nhiều phương tiện hiện đại đã được trang bị và sử dụng có hiệu quả, như: Hệ thống trực tuyến (toàn tỉnh có 16 Hội trường trang bị trực tuyến), máy tính xách tay, máy chiếu, máy ghi âm, máy ảnh kỹ thuật số, hệ thống âm thanh hiện đại... góp phần tích cực thúc đẩy việc đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền miệng và nâng cao trình độ, kỹ năng hoạt động của đội ngũ Báo cáo viên. Nhiều địa phương, các cấp ủy, chính quyền đã có sự quan tâm tạo điều kiện về kinh phí cho hoạt động cho đội ngũ Báo cáo viên và công tác tuyên truyền miệng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN MIỆNG VÀ HOẠT ĐỘNG BÁO CÁO VIÊN

1. Đội ngũ Báo cáo viên các cấp thường xuyên được củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả.

- Qua các nhiệm kỳ, sau Đại hội Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định về việc thành lập, củng cố đội ngũ Báo cáo viên Tỉnh ủy và quyết định ban hành Quy chế hoạt động. Báo cáo viên Tỉnh ủy nhằm đáp ứng yêu cầu trong hoạt động Báo cáo viên, tuyên truyền miệng thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh; đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc tỉnh củng cố, bổ sung đội ngũ báo cáo viên các cấp. Đến nay, toàn tỉnh có hơn 4.000 Báo cáo viên các cấp, trong đó:

+ Báo cáo viên Trung ương ở tỉnh có 03 đồng chí; Báo cáo viên cấp tỉnh có 31 đồng chí, 100% Báo cáo viên Tỉnh ủy đều có trình độ chuyên môn đại học và trên đại học, trình độ lý luận chính trị cử nhân và cao cấp, được cơ cấu đều là các đồng chí là lãnh đạo chủ chốt của các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy, các sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh.

+ Báo cáo viên cấp huyện và tương đương có 364 đồng chí; Báo cáo viên của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh có 168 đồng chí; Báo cáo viên và tuyên truyền viên cơ sở có 3.897 đồng chí. Đến nay, có 100% huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và cơ sở đã ban hành quyết định củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Về chất lượng hoạt động của đội ngũ Báo cáo viên các cấp, kết quả khảo sát hàng năm cho thấy: Đối với cấp tỉnh có 38,7 % hoạt động khá và tốt; 54,8% hoạt động trung bình và 6,5% hoạt động còn yếu; đối với Báo cáo viên cấp huyện có 83,2% hoạt động khá và tốt, 16,8% hoạt động trung bình; cấp cơ sở có 54,9% hoạt động khá và tốt, 43,9% hoạt động trung bình và 1,2% hoạt động còn yếu.

Nhìn chung, đội ngũ Báo cáo viên các cấp được chọn lựa kỹ, căn cứ điều kiện và tiêu chuẩn quy định, là những đồng chí có lập trường tư tưởng và bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng, có phẩm chất, đạo đức và lối sống trong sáng, lành mạnh; nắm vững quan điểm, tư tưởng và những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, chủ trương, quan điểm, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có trình độ hiểu biết chung về các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ; biết vận dụng tâm lý học, phương pháp sư phạm và nghiệp vụ tuyên truyền, nhất là nghiệp vụ tuyên truyền miệng; có khả năng tiếp nhận và xử lý thông tin; có phương pháp phân tích, lập luận, cách trình bày bài nói; có phương pháp vận động, thuyết phục quần chúng, năng lực tự chủ và khả năng đối thoại với người nghe; có ý thức tổ chức kỷ luật cao, đặc biệt, là kỷ luật phát ngôn; có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết với công việc được giao; khiêm tốn học hỏi, gương mẫu, có mối quan hệ gần gũi với nhân dân.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy luôn quan tâm chỉ đạo việc tổ chức các lớp tập huấn cập nhật thông tin, bồi dưỡng kiến thức, phương pháp công tác, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tuyên truyền miệng cho đội ngũ Báo cáo viên các cấp. Trong 10 năm qua đã mở 08 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho 3.668 lượt báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp; cấp huyện đã mở 652 lớp với 205.318 lượt báo cáo viên, tuyên truyền viên được tập huấn, bồi dưỡng; tổ chức hơn 1,7 triệu cuộc tuyên truyền miệng với gần 180 triệu lượt người tham gia. Thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng đã góp phần nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tác nghiệp của đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên và cán bộ làm công tác tuyên giáo ở các cấp ủy đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Nội dung các lớp tập huấn thiết thực, phù hợp với từng đối tượng và tình hình thực tiễn tại địa phương, đơn vị. Việc tổ chức các lớp tập huấn đảm bảo đúng hướng dẫn, quy trình, quy chế và thời gian quy định; bảo đảm chặt chẽ, chu đáo, tiết kiệm, hiệu quả.

- Về thực hiện chế độ tham dự hội nghị Báo cáo viên Trung ương và tổ chức hội nghị Báo cáo viên tỉnh định kỳ: Đã thực hiện nghiêm túc, tham gia đầy đủ các hội nghị Báo cáo viên Trung ương và thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất; đánh giá, dự báo về tình hình tư tưởng, tâm trạng dư luận xã hội, công tác tuyên truyền miệng và hoạt động báo cáo viên về Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Ban Tuyên giáo Trung ương. Các hội nghị Báo cáo viên các cấp được duy trì tổ chức định kỳ mỗi tháng 01 lần theo đúng hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương. Ngoài ra, tùy vào tình hình thực tế của địa phương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ động mời các Báo cáo viên Trung ương, các chuyên gia hàng đầu theo từng lĩnh vực triển khai các chuyên đề cấp thiết nhằm bổ sung kiến thức, thông tin mang tính thời sự, thiết thực.

- Hàng tháng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cung cấp tài liệu, thông tin, tư liệu tham khảo cho Báo cáo viên tăng về số lượng và nâng cao chất lượng. Qua các hội nghị Báo cáo viên được tổ chức định kỳ, bên cạnh các tài liệu do Báo cáo viên trình bày cung cấp, nhiều loại tài liệu tham khảo cần thiết khác được tổng hợp, chọn lọc từ các nguồn tài liệu của Trung ương, của tỉnh và của các bộ, ngành Trung ương để cung cấp cho ban tuyên giáo các đảng bộ trực thuộc và đội ngũ Báo cáo viên; ngoài ra còn cung cấp tài liệu bằng file, bằng đĩa thay cho tài liệu in ấn, tạo thuận lợi cho việc tham khảo, nghiên cứu phục vụ nhiệm vụ Báo cáo viên, tuyên truyền viên, đảm bảo tiết kiệm về chi phí in ấn.

Trong 10 năm qua, tại các hội nghị Báo cáo viên Tỉnh ủy đã trực tiếp triển khai hơn 200 chuyên đề, trong đó: Sự kiện chính trị: 24 chuyên đề; kinh tế - xã hội: 23 chuyên đề; giáo dục: 06 chuyên đề; y tế: 05 chuyên đề; thời sự trong nước và quốc tế: 26 chuyên đề; tình hình Biển Đông: 12 chuyên đề; công tác quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại: 16 chuyên đề; chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước: 18 chuyên đề; đấu tranh phòng, chống âm mưu “diễn biến hoà bình”: 13 chuyên đề; vấn đề tôn giáo, dân tộc: 09 chuyên đề, gắn với thông tin thời sự, chính sách, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Cung cấp hơn 100 file tài liệu các loại (do Ban Tuyên giáo Trung ương cung cấp).

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và ban tuyên giáo các cấp ủy trực thuộc thường xuyên tổ chức các Hội thi Báo cáo viên giỏi các cấp (hội thi cấp tỉnh 06 cuộc, có 90 Báo cáo viên tham dự; hội thi cấp huyện 102 cuộc, có hơn 2.500 Báo cáo viên tham dự).

- Về khen thưởng đội ngũ Báo cáo viên và công tác tuyên truyền miệng (năm 2007 đến năm 2016): Cấp tỉnh được Ban Thường Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy khen thưởng, về cá nhân có 40 lượt Báo cáo viên Tỉnh ủy được khen thưởng; về tập thể có 24 lượt đơn vị được khen thưởng. Các đơn vị tiêu biểu như: Thành phố Biên Hòa, thị xã Long Khánh, các huyện Nhơn Trạch, Cẩm Mỹ, Thống Nhất, Vĩnh Cửu, Xuân Lộc, Tân Phú, Trảng Bom...

2. Các cấp ủy Đảng, chính quyền ngày càng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, tạo điều kiện thực hiện tốt công tác tuyên truyền miệng

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh, các cấp ủy đảng trực thuộc tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo về củng cố đội ngũ báo cáo viên và tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng. Chỉ đạo duy trì đều đặn hội nghị Báo cáo viên các cấp theo định kỳ đã tạo nếp sinh hoạt chính trị cần thiết góp phần cung cấp kịp thời và cập nhật thông tin chính thống, mang tính định hướng, nâng cao trình độ nhận thức, lý luận, ý thức chính trị, thông tin, tư liệu, cung cấp thông tin có định hướng phục vụ cho công tác tuyên truyền miệng. Thông qua đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp, những thông tin thời sự trong nước và quốc tế, về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, về Nhà nước và pháp luật, về quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; về nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh được chuyển tải tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Chất lượng và hiệu quả của công tác tuyên truyền miệng được nâng lên rõ rệt, nội dung thông tin luôn được đổi mới, phong phú, kịp thời đáp ứng yêu cầu sát đối tượng và sát thực tế. Trong từng nội dung tuyên truyền đều kết hợp chặt chẽ những nội dung tuyên truyền về tình hình chung của cả nước hoặc từng nội dung cụ thể đều có lồng ghép với tình hình, nhiệm vụ chính trị của địa phương, đảm bảo nội dung thông tin vừa chuyên sâu, vừa có tính toàn diện, đáp ứng nhu cầu thông tin kịp thời từ tỉnh đến huyện và cơ sở.

Trong 10 năm qua, công tác tuyên truyền miệng luôn được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo, bảo đảm nội dung thông tin, tuyên truyền bám sát hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy, bám sát thực tiễn và sát đối tượng được tuyên truyền, bám sát các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, địa phương, bám sát chủ đề, được chọn lọc, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cho thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược “Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”; công tác tuyên truyền qua hình thức tuyên truyền miệng đã góp phần tích cực thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác bảo đảm quốc phòng - an ninh; kịp thời nhân rộng, biểu dương, cổ vũ những nhân tố mới, những tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt” trong các phong trào thi đua yêu nước, trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời, nâng cao tính chiến đấu, phê phán những sai trái, tiêu cực, phê bình, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, “nói không đi đôi với làm”, bệnh hình thức, báo cáo không trung thực; phản bác có lý lẽ, có sức thuyết phục, chủ động và kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với những luận điệu tuyên truyền sai trái, phản động của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ và thành quả cách mạng mà nhân dân ta

đã giành được. Công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ Báo cáo viên đã có bước phát triển mạnh mẽ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh trong từng thời kỳ, góp phần tạo sự thống nhất nhận thức, tư tưởng và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, tăng cường sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh.

III. NHỮNG HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả tích cực qua 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 17- CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới” vẫn còn có những hạn chế nhất định, đó là:

- Một số cấp ủy, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên chưa quán triệt sâu sắc yêu cầu, nội dung, quan điểm chỉ đạo trong Chỉ thị số 17- CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thông tri số 27 - TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Do đó, chưa nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên; có nơi, có lúc còn xem nhẹ công tác tuyên truyền miệng; chưa quan tâm chỉ đạo, động viên đội ngũ Báo cáo viên, phát huy vai trò của Báo cáo viên làm cho loại hình tuyên truyền này có nơi, có lúc kém hiệu quả và mang tính hình thức.

- Tại các hội nghị Báo cáo viên định kỳ do cấp tỉnh và cấp huyện tổ chức, một số Báo cáo viên tham gia sinh hoạt chưa đều, chưa nghiêm túc; việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo hoạt động của Báo cáo viên và các địa phương, đơn vị, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh chưa kịp thời; việc tổ chức khảo sát nắm bắt tình hình công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên chưa được duy trì đều đặn.

- Lực lượng Báo cáo viên đông nhưng ở một số địa phương, đơn vị chưa mạnh, chưa có nhiều Báo cáo viên giỏi, thực sự có uy tín, có trình độ và năng lực tuyên truyền miệng có sức thuyết phục cao; tỷ lệ Báo cáo viên hoạt động thường xuyên còn thấp. Một số báo cáo viên khi tiến hành các hoạt động tuyên truyền miệng chưa giải đáp có sức thuyết phục nhu cầu thông tin chính đáng của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Vẫn còn có Báo cáo viên phẩm chất, trình độ, năng lực còn hạn chế, kể cả có trường hợp vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật, chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Công tác quản lý Báo cáo viên một số địa phương, đơn vị còn lỏng lẻo, chưa thật sự phát huy hết sức mạnh của đội ngũ này, chưa thực hiện việc điều phối, phân công nhiệm vụ thường xuyên; cơ sở vật chất và các điều kiện vật chất đảm bảo cho công tác tuyên truyền miệng, hoạt động Báo cáo viên ở một

số địa phương, ngành, đoàn thể còn khó khăn, thiếu thốn; chế độ chính sách cho báo cáo viên còn có bất cập, nhất là Báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cơ sở, chưa động viên, khuyến khích được đội ngũ những người làm công tác tuyên truyền miệng.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế hoạt động Báo cáo viên chưa thường xuyên; việc kiểm tra, đánh giá tác động của công tác tuyên truyền miệng đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân chưa đồng bộ, thường xuyên; việc thực hiện thông tin hai chiều và nắm bắt tâm trạng tư tưởng, dư luận, dự báo tình hình, định hướng tư tưởng chưa đáp ứng tình hình và yêu cầu thực tiễn đặt ra.

- Trong công tác tuyên truyền miệng, việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội còn bị động, thiếu sắc bén; còn lúng túng trong nhận diện và đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động trong thực hiện âm mưu “Diễn biến hòa bình”.

2. Nguyên nhân hạn chế

a. Nguyên nhân khách quan

- Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng; tác động từ mặt trái của nền kinh tế thị trường; nhiều vấn đề mới, phức tạp phát sinh từ thực tiễn chưa được lý giải và xử lý kịp thời, hiệu quả; nhiệm vụ của cách mạng nước ta trong tình hình mới đặt ra cho công tác tư tưởng và công tác tuyên truyền miệng của Đảng những yêu cầu mới trong việc đổi mới một cách toàn diện và sâu sắc cả nội dung, hình thức và phương pháp.

- Sự phát triển của công nghệ thông tin, nhất là điều kiện bùng nổ thông tin, thông tin đa chiều, mạng xã hội nở rộ; trình độ của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân ngày càng được nâng lên, việc tiếp cận thông tin, cách thức tiếp cận thông tin ngày càng đa dạng, sự chia sẻ thông tin nhanh nhạy chưa từng có, vì vậy, cũng đã và đang đặt ra những khó khăn, thách thức cho công tác tuyên truyền miệng trong bối cảnh hiện nay.

- Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên; tệ nạn tham nhũng và tiêu cực trong xã hội chưa được ngăn chặn một cách kịp thời, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp; kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, việc điều tra, xét xử các vụ trọng án gây thiệt hại lớn về kinh tế, việc xử lý, giải quyết các vụ việc tiêu cực liên quan đến cán bộ, đảng viên trong phạm vi của cả nước trong thời gian qua; các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình”, lợi dụng “Dân chủ”, “Nhân quyền”, dân tộc, tôn giáo và những yếu kém, sơ hở, mất cảnh giác của ta để xuyên tạc, bịa đặt bóp méo tình hình, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa ngày càng tinh vi, xảo quyệt và nguy hiểm hơn. Đó cũng là những vấn đề thách thức đặt ra cho đối với công tác tuyên truyền miệng.

b. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức của của một số cấp ủy, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội về vai trò và tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên trong công tác tư tưởng của Đảng có mặt còn hạn chế; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn thấp; nội dung sinh hoạt đảng có nơi, có lúc còn đơn điệu, hình thức, hiệu quả thấp; một số cán bộ, đảng viên, trong đó, có người đứng đầu chưa thể hiện tính tiên phong, gương mẫu; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa sâu sát thực tế, cơ sở... tác động tiêu cực tới chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền miệng hiện nay.

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, việc quán triệt, tuyên truyền thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân chưa được quan tâm đúng mức, chưa đạt hiệu quả như mong muốn; chưa chú trọng tuyên truyền điển hình tiên tiến, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực; thiếu chủ động định hướng và quản lý thông tin còn lỏng lẻo, thiếu giải pháp đấu tranh, phản bác thông tin sai lệch, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội và bất mãn chính trị.

- Một số Báo cáo viên dành thời gian cho hoạt động tuyên truyền miệng chưa nhiều do nhiều Báo cáo viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp bận công việc chuyên môn; do phương pháp sư phạm, khả năng thuyết trình, thiếu thực tế và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu và đối tượng đặt ra, nên việc truyền đạt thiếu sinh động và thiếu tính thuyết phục; cơ sở vật chất phục vụ công tác tuyên truyền miệng có lúc có nơi chưa đảm bảo. Tình hình mới hiện nay đòi hỏi đội ngũ Báo cáo viên của Đảng nói riêng, những người làm công tác tư tưởng - văn hóa nói chung phải có trình độ chuyên môn giỏi, lý luận sắc bén để giải đáp có sức thuyết phục những vấn đề có tính lý luận và thực tiễn đặt ra.

IV. NHỮNG KINH NGHIỆM

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể chính trị - xã hội nhận phải nhận thức sâu sắc, nhất quán quan điểm của Đảng về công tác tuyên truyền miệng; phải chỉ đạo thực hiện sâu sát, phối hợp thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, thống nhất, đồng bộ, gắn đôi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới, một phương cách tuyên truyền không gì có thể thay thế được.

2. Xác định việc thực hiện tốt công tác tuyên truyền miệng chính là góp phần quan trọng thực hiện có hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng, đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, của cả hệ thống chính trị và của từng cán bộ, đảng viên của Đảng; trong đó, báo cáo viên, tuyên truyền viên phải là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền miệng; phải thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục các tầng lớp nhân dân nhận thức đúng và thực hiện tốt đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ

chính trị của địa phương, tạo sự đồng thuận cao giữa ý Đảng với lòng dân, góp phần thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng.

3. Quan tâm xây dựng, củng cố đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên vững mạnh đảm bảo đủ số lượng, đồng thời, phải đáp ứng được yêu cầu về chất lượng cả về số lượng Báo cáo viên, tuyên truyền viên. Báo cáo viên, tuyên truyền viên phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bảo đảm trình độ lý luận chính trị theo quy định, có năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, có phương pháp sư phạm và khả năng thuyết trình tốt, có uy tín, tâm huyết với nhiệm vụ được giao.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm ban tuyên giáo của các cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh trong việc tham mưu giúp cấp ủy, cơ quan, đơn vị có kế hoạch, chương trình, hướng dẫn thực hiện công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên sát thực, khả thi; xây dựng và nhân rộng các mô hình cụ thể thực hiện tốt công tác tuyên truyền miệng; tham mưu thực hiện tốt công tác tổ chức quản lý và điều hành hoạt động Báo cáo viên; quan tâm đến lợi ích (thực hiện chế độ phù hợp, chi trả thù lao xứng đáng) và các phương tiện cần thiết nhằm tạo điều kiện cho Báo cáo viên phát huy hiệu quả hoạt động.

5. Phải thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tuyên truyền miệng ở cơ sở; định kỳ tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, các hội thi để tuyển chọn được đội ngũ Báo cáo viên giỏi bổ sung thay thế Báo cáo viên không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ để tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG BÁO CÁO VIÊN VÀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN MIỆNG TRONG THỜI GIAN TỚI

Trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa, thông tin đa chiều, với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư đưa tới những thời cơ và thuận lợi mới cho sự phát triển của đất nước và địa phương. Tuy nhiên, tình hình chính trị, quân sự thế giới đa sắc màu đan xen: Vấn đề dân tộc, tôn giáo, chủ nghĩa khủng bố, chạy đua vũ trang, xung đột quân sự,... cũng diễn ra gay gắt, phức tạp, khó lường; trước âm mưu, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo,... để chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đặt ra những nguy cơ, thách thức trong thực hiện đường lối đổi mới đất nước. Nhiệm vụ của cách mạng nước ta trong tình hình mới đặt ra cho công tác tư tưởng nói chung và công tác tuyên truyền miệng

những yêu cầu trong việc đổi mới một cách toàn diện và sâu sắc cả nội dung, hình thức và phương pháp, nâng cao tính thuyết phục, tính hiệu quả của công tác tuyên truyền miệng trước yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới.

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Các cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng và bùng nổ thông tin, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trên cơ sở quan tâm đầu tư đầy đủ về nguồn lực cho công tác tuyên truyền miệng, nhằm chuyển tải đúng, đủ, chính xác, kịp thời quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, tạo sự thống nhất cao trong Đảng bộ và đồng thuận cao trong nhân dân. Tăng cường lãnh đạo công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên để đáp ứng yêu cầu công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới. Đổi mới phương thức, đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền miệng, nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ Báo cáo viên các cấp gắn với việc huy động, phối hợp đội ngũ cán bộ của cả hệ thống chính trị, mỗi đảng viên của Đảng phải tham gia làm tốt công tác tuyên truyền miệng. Công tác tuyên truyền miệng phải hướng mạnh về cơ sở, sát cơ sở, sát đối tượng, thực hiện thông tin hai chiều, tích cực đối thoại, nắm chắc diễn biến tình hình tư tưởng, tâm trạng dư luận xã hội, phản ánh kịp thời, tham mưu giải quyết có tính thuyết phục những vấn đề bức xúc, nảy sinh từ thực tiễn ở cơ sở.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể chính trị - xã hội nhất quán trong nhận thức và trong chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền miệng, xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của toàn Đảng bộ. Các cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở, cán bộ, đảng viên hoạt động trên mọi lĩnh vực đều phải có trách nhiệm làm nhiệm vụ tuyên truyền miệng. Các cấp ủy đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo xây dựng, quản lý và chỉ đạo hoạt động của đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên của ngành, cấp, đoàn thể chính trị - xã hội và đơn vị mình, phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, ưu thế của công tác tuyên truyền miệng trên mặt trận tư tưởng - văn hóa. Các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở đều phải xây dựng lực lượng Báo cáo viên, tuyên truyền viên bảo đảm số lượng và yêu cầu về chất lượng.

2. Các cấp ủy trực thuộc tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh chủ động, tích cực đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng, trong đó, có công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới; nâng cao nhận thức và tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, trực tiếp là Bí thư cấp ủy đối với công tác tuyên truyền miệng; kịp thời thông tin,

định hướng tư tưởng cho các tầng lớp nhân dân ở cơ sở, xem đây là một tiêu chí để đánh giá công tác xây dựng Đảng của các cấp ủy, chi bộ và đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên hàng năm.

3. Tiếp tục đổi mới phương thức công tác tuyên truyền miệng theo hướng thông tin hai chiều, tăng cường đối thoại, các Báo cáo viên khi trình bày các chuyên đề cần dành một phần thời gian để đại biểu đặt câu hỏi, nêu các vấn đề còn băn khoăn, cần giải thích rõ hơn; tuyên truyền theo hướng “mưa dầm thấm lâu, kiên nhẫn, tỉ mỉ, biến đổi dần dần”; nắm chắc diễn biến tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, sâu sát quần chúng, sát thực tế; tuyên truyền điển hình, mô hình tiên tiến, “Người tốt, việc tốt”. Báo cáo viên, tuyên truyền viên cần sử dụng cách diễn đạt dễ hiểu, sát quần chúng, những hình thức quần chúng thích xem, thích nghe, tăng cường sức thu hút, sức cảm hóa của công tác giáo dục tuyên truyền. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền miệng, từ tuyên truyền cho số đông, tuyên truyền nhóm, tuyên truyền cá nhân, cá biệt, hộ gia đình, tuyên truyền qua hội nghị, lồng ghép vào các chương trình văn hóa, văn nghệ cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên cơ sở phát huy vai trò tích cực, chủ động của đội ngũ Báo cáo viên các cấp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới, cấp ủy đảng các cấp chỉ đạo hướng dẫn công tác tuyên truyền miệng, tạo nhận thức đúng đắn trong hệ thống chính trị và nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động trong thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh; góp phần đấu tranh chống luận điệu xuyên tạc, thông tin, quan điểm sai trái, âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; gắn thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa” trong nội bộ và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các sự kiện chính trị trọng đại, về ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, địa phương; gắn với tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020 và những năm tiếp theo; gắn tuyên truyền, vận động, phổ biến, giáo dục pháp luật trong đồng bào dân tộc, tôn giáo, đối tượng thanh thiếu niên, sinh viên, học sinh về ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần cảnh giác cách mạng trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo để chống phá Đảng và Nhà nước ta.

6. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các ngành tăng cường chỉ đạo, quản lý hoạt động của đội ngũ Báo cáo viên: Xác định rõ công tác tuyên truyền miệng là một khoa học, một nghệ thuật. Báo cáo viên cần có nghệ thuật nói, nghệ thuật diễn đạt và đối thoại, tác động vào lòng người một cách truyền cảm, nhằm thỏa mãn đến mức cao nhất nhu cầu và khát vọng của người nghe. Do đó, mỗi Báo cáo viên cần nâng cao trình độ, phẩm chất và năng lực, không ngừng trau dồi kinh nghiệm chuyên môn, phương pháp để nâng cao tính thuyết phục, tính hiệu quả của công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới. Ban tuyên giáo các cấp ủy kịp thời tham mưu cho cấp ủy củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên theo hướng nâng cao chất lượng, lựa chọn những đồng chí có đủ phẩm chất, năng lực, có kỹ năng, phương pháp, nghệ thuật tuyên truyền miệng và có uy tín trong nhân dân; thay thế các đồng chí Báo cáo viên, tuyên truyền viên không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, kịp thời bổ sung những đồng chí có đủ điều kiện, tiêu chuẩn trình độ vào đội ngũ Báo cáo viên các cấp và tuyên truyền viên cơ sở.

7. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu, chỉ đạo tổ chức tốt hội nghị Báo cáo viên định kỳ, đồng thời cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tư liệu, tài liệu chính thống và tài liệu tham khảo cho báo cáo viên các cấp, nhất là các nguồn thông tin tư liệu nội bộ của Đảng, theo Quy chế cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền miệng của Đảng nhằm tạo điều kiện cho Ban Tuyên giáo các cấp cũng như đội ngũ Báo cáo viên tiếp cận các nguồn thông tin chính thống, giúp cho hoạt động tuyên truyền miệng được nhanh nhạy và đạt hiệu quả cao; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Quy chế hoạt động của đội ngũ Báo cáo viên; chịu trách nhiệm tham mưu cho cấp ủy ban hành các quy chế hoạt động, cung cấp thông tin, cụ thể hóa các chế độ, chính sách và tạo điều kiện thuận lợi cho Báo cáo viên hoạt động hiệu quả; tổng kết đánh giá kết quả công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên hàng năm.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ tuyên giáo và Báo cáo viên các cấp, nhất là nghiệp vụ tuyên truyền miệng, kỹ năng đối thoại, thông tin hai chiều, kỹ năng nắm bắt dư luận xã hội, kỹ năng tiếp cận, thu thập, xử lý thông tin để hình thành bài báo cáo (nội dung) tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng cụ thể, nhằm nâng cao trình độ lý luận và chuyên môn nghiệp vụ, phát huy vai trò của đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên trên mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đưa nội dung chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Báo cáo viên vào chương trình đào tạo, giảng dạy ở Trường chính trị tỉnh để mỗi cán bộ, đảng viên đều có thể trở thành Báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng. Định kỳ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có kế hoạch tổ chức các hội thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi để trau dồi kiến thức, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao chất lượng hoạt động Báo cáo viên, tuyên truyền viên.

8. Xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cộng tác viên Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội để thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền trong tình hình mới.

III. KIẾN NGHỊ BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

1. Nghiên cứu có cơ chế cung cấp thông tin, tư liệu, tài liệu chính thống mang tính định hướng, khái quát cao, nhanh, chính xác, kịp thời về những sự kiện chính trị trong nước và quốc tế, nhất là những sự kiện nhạy cảm và những vấn đề mới phát sinh phục vụ công tác nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác tuyên truyền miệng và hoạt động Báo cáo viên trong tình hình mới.

2. Tổ chức các lớp tập huấn cho đội ngũ Báo cáo viên các cấp và biên soạn tài liệu, luận cứ, hướng dẫn cách thức, biện pháp, nghiệp vụ, phương thức đấu tranh phản bác thông tin, quan điểm sai trái, âm mưu “Diễn biến hòa bình”, “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa” trong nội bộ.

3. Đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền quy định có chế độ phụ cấp cụ thể cho đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp cơ sở. Bởi đây chính là lực lượng quan trọng và trực tiếp quyết định tới chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền miệng và công tác dân vận tới từng đối tượng cụ thể và tới nhân dân ở cơ sở.

4. Xác định công tác chính trị tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng của Đảng, kiến nghị Ban Tuyên giáo Trung ương nghiên cứu đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền cho bố trí Phó Ban Tuyên giáo Đảng ủy cơ sở là chuyên trách, công chức; được hưởng lương, chế độ ổn định,...để an tâm công tác lâu dài.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 17- CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai kính báo cáo Ban Tuyên giáo Trung ương.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV;
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh;
- Các BCS đảng, đảng đoàn, Tỉnh đoàn;
- Các sở, ban, ngành;
- Các ban đảng Tỉnh ủy;
- CP.VPTU-H2, TH;
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ban Tuyên giáo TW (a + b);
- Văn phòng Trung ương (a + b).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trần Văn Tư

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

*

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Biên Hòa, ngày 22 tháng 9 năm 2017

**THỐNG KÊ CHẤT LƯỢNG VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA ĐỘI NGŨ BẢO CÁO VIÊN, TUYÊN TRUYỀN VIÊN**

(Tính đến 31/12/2016)

TT	Loại hình	Số lượng	Nữ	Dân tộc thiểu số	Cơ cấu						Trình độ						Kết quả hoạt động						
					Độ tuổi			Chức vụ Đảng, chính quyền			Chuyên môn, nghiệp vụ			Lý luận chính trị			Số buổi thực hiện tuyên truyền miệng của 01 BCV, TTV				Phân loại chất lượng BCV, TTV		
					Dưới 30	Từ 31 đến 45	Trên 45	trực trực/ thường vụ	Cấp ủy/ trưởng, phó ban, ngành	Chuyên viên	Đại học trở lên	Cao đẳng, trung cấp	Sơ cấp, THPT	Cử nhân, cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Mỗi tháng 01 đến 02 kỳ	Mỗi tháng 03 đến 04 kỳ	Mỗi tháng 05 kỳ	Không hoạt động	Khá, giỏi	Trung bình	Yếu, kém
1	BCV cấp TW	3	0	0	0	1	2	1	2	0	3	0	0	3	0	0	2	1	0	0	3	0	0
2	BCV cấp tỉnh	31	7	0	0	5	26	5	26	0	31	0	0	31	0	0	24	4	2	1	12	17	2
3	BCV cấp huyện	364	51	4	15	124	251	28	267	46	319	8	32	311	21	0	15	10	6	0	303	61	0
4	TTV cấp xã, phường	3897	1175	82	233	1658	1902	226	2065	525	1925	768	904	565	1833	942	181	9	7	3	2140	1714	43

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

*

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM*Biên Hòa, ngày 22 tháng 9 năm 2017*

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI NGŨ BÁO CÁO VIÊN, TUYÊN TRUYỀN MIỆNG
TỪ NĂM 2007 ĐẾN THÁNG 5/2017**

Thời gian (Năm)	Số lượng BCV, TTV			Tập huấn BCV, TTV		Tổng số HN BCV (Số buổi TTM)		Nội dung thực hiện (Nội dung tuyên truyền)							Ghi chú
	Đoàn thể CT-XH tỉnh	Cấp huyện	Cấp cơ sở	Số lớp	Lượt người	Hội nghị (Cuộc TTM)	Lượt người	CT-NQ các cấp	CS-PL	AN, QP,ĐN	Biển Đảo	KT-XH	Dân tộc, Tôn giáo	Khác	
2007	34	94	1,940	42	16,474	74,138	6,065,260	1,630	2,178	2,048	484	3,654	914	310	
2008	34	96	2,008	46	17,940	99,030	7,006,030	2,176	2,564	2,516	700	4,050	1,214	314	
2009	34	98	1,988	44	17,564	102,018	8,375,850	2,224	2,590	2,548	754	4,272	1,286	322	
2010	568	138	2,730	40	17,710	993,966	6,519,180	2,310	2,684	2,642	804	4,437	1,314	322	
2011	568	128	2,770	40	18,224	115,960	9,025,416	2,578	2,908	2,498	836	4,194	1,126	316	
2012	568	154	2,770	44	18,334	48,996	7,513,280	2,354	2,712	2,732	840	4,446	1,322	306	
2013	568	702	2,826	42	18,740	57,748	6,387,084	2,624	3,024	2,760	862	4,404	1,434	422	
2014	568	712	2,838	212	19,712	63,162	86,261,742	2,720	3,066	2,766	946	4,482	1,468	362	
2015	622	698	3,122	54	21,240	83,068	8,541,268	2,598	3,076	2,844	1,134	4,515	1,520	382	
2016	624	706	3,120	56	21,324	113,288	23,496,490	2,428	3,450	3,114	992	4,305	1,422	214	
2017	624	704	3,110	32	18,056	42,164	3,660,882	1,560	2,186	1,946	597	3,270	968	56	
Tổng	4,812	4,230	29,222	652	205,318	1,793,538	172,852,482	25,202	30,438	28,414	8,949	46,029	13,988	3,326	

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY